

CHƯƠNG 6

Một số ứng dụng

GV: TRẦN QUỐC VIỆT

1

Tài liệu tham khảo

- ▶ Nguyễn Cam -Chu Đức Khánh, *Lý thuyết đồ thị* - NXB Trẻ Tp. HCM, 1998.
- ▶ Kenneth H. Rosen: *Discrete Mathematics and its Applications*, 7 Edition, McGraw Hill, 2010.

2

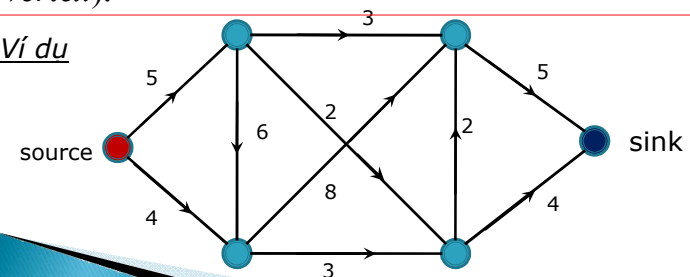
Bài toán luồng cực đại (Max flow problem)

3

Định nghĩa

- Mạng (network) là một đồ thị có hướng có trọng số $G = (V, E)$ trên đó ta chọn một đỉnh gọi là đỉnh phát (*source vertex*) và 1 đỉnh gọi là đỉnh thu (*sink vertex*).

Ví dụ



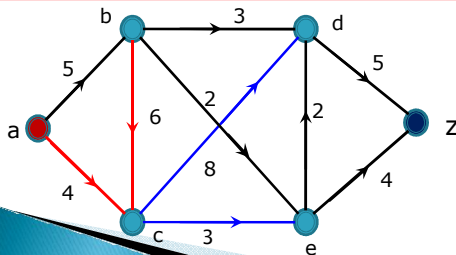
4

Định nghĩa

□ Một mạng $G = (V, E)$ với đỉnh phát là a , đỉnh thu là z , $c(e) \in \mathbb{N}$ là trọng số của cung e . Với mỗi đỉnh x , ta đặt:

$$\text{In}(x) = \{e \in E \mid e \text{ tới trong } x\}$$

$$\text{Out}(x) = \{e \in E \mid e \text{ tới ngoài } x\}$$



$$\text{In}(c) = \{\vec{ac}, \vec{bc}\}$$

$$\text{Out}(c) = \{\vec{cd}, \vec{ce}\}$$

5

Định nghĩa

□ Một hàm tải (*flow function*) trên G được định nghĩa bởi ánh xạ:

$$\varphi: E \rightarrow \mathbb{N}$$

thỏa các điều kiện

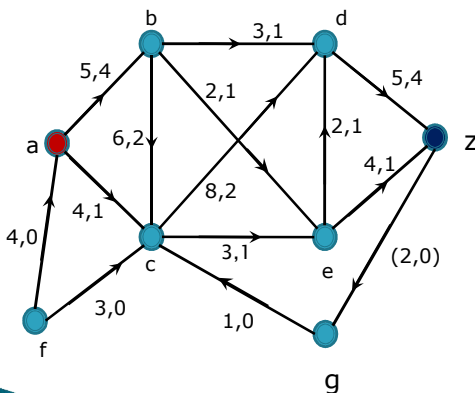
(i) $\varphi(e) \leq c(e), \forall e \in E$

(ii) $\varphi(e) = 0, \forall e \in \text{In}(a) \cup \text{Out}(z)$

(iii) $\sum_{e \in \text{In}(x)} \varphi(e) = \sum_{e \in \text{Out}(x)} \varphi(e), \forall x \in V \setminus \{a, z\}$

6

Ví dụ về hàm tải a: source, z: sink



$$\varphi(\vec{fa}) = 0$$

$$\varphi(\vec{zg}) = 0$$

$$\varphi(\vec{ab}) = 4$$

$$\varphi(\vec{ac}) = 1$$

$$\varphi(\vec{fc}) = 0$$

$$\varphi(\vec{gc}) = 0$$

$$\varphi(\vec{bd}) = 1$$

$$\varphi(\vec{be}) = 1$$

$$\varphi(\vec{bc}) = 2$$

$$\varphi(\vec{cd}) = 2$$

$$\varphi(\vec{ce}) = 1$$

$$\varphi(\vec{dz}) = 4$$

$$\varphi(\vec{ez}) = 1$$

$$\varphi(\vec{ed}) = 1$$

7

Định nghĩa

□ Một phép cắt (*cut*) xác định bởi 1 tập hợp con P của V , ký hiệu (P, \bar{P}) là tập hợp:

$$(P, \bar{P}) = \{ \vec{xy} \mid x \in P \text{ và } y \in \bar{P} \}$$

Trong đó $\bar{P} = V \setminus P$

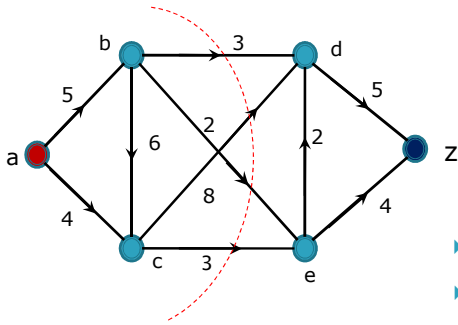
□ Phép cắt (P, \bar{P}) gọi là 1 phép cắt a-z nếu $a \in P$ và $z \in \bar{P}$

□ Trọng số (*capacity*) của một phép cắt được định nghĩa là:

$$c(P, \bar{P}) = \sum_{e \in (P, \bar{P})} c(e)$$

8

Ví dụ:



- ▶ $P = \{a, b, c\}$
- ▶ $\bar{P} = \{d, e, z\}$
- ▶ $(P, P) = \{bd, be, cd, ce\}$
- ▶ $c(P, \bar{P}) = 16$

9

Định lý 6.1

Gọi φ là một hàm tải trên mạng G và $P \subset V \setminus \{a, z\}$

thì:
$$\sum_{e \in (P, \bar{P})} \varphi(e) = \sum_{e \in (\bar{P}, P)} \varphi(e)$$

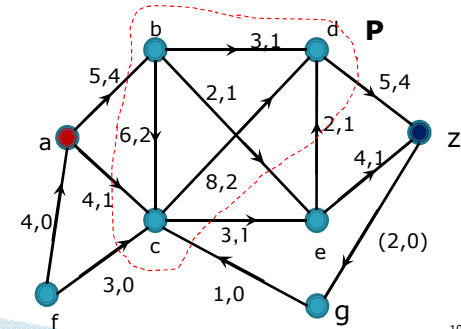
Ví dụ:

$P = \{b, c, d\}$

$\sum_{e \in (P, \bar{P})} \varphi(e) = ?$

$\sum_{e \in (\bar{P}, P)} \varphi(e) = ?$

$\sum_{e \in (P, \bar{P})} \varphi(e) = \sum_{e \in (\bar{P}, P)} \varphi(e) ?$



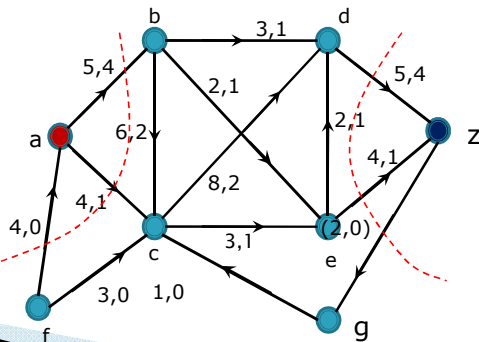
10

Định lý 6.2

▶ Với mọi hàm tải φ trên mạng G , lượng tải khỏi a bằng

lượng tải vào z , nghĩa là:
$$\sum_{e \in \text{Out}(a)} \varphi(e) = \sum_{e \in \text{In}(z)} \varphi(e) = |\varphi|$$

▶ Kí hiệu: $|\varphi|$ gọi là tải trọng của hàm tải φ

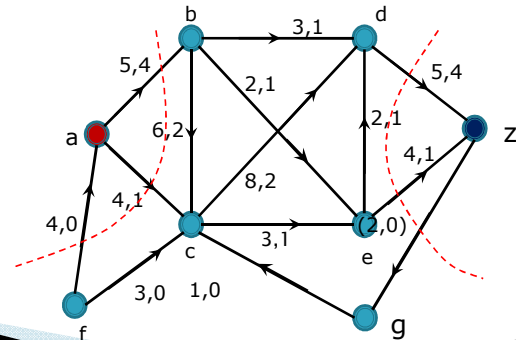


11

Định lý 6.2

▶ Với mọi hàm tải φ trên mạng G , lượng tải khỏi a bằng

lượng tải vào z , nghĩa là:
$$\sum_{e \in \text{Out}(a)} \varphi(e) = \sum_{e \in \text{In}(z)} \varphi(e)$$



12

Chứng minh định lý 6.2

- ▶ Không mất tính tổng quát, giả sử G không chứa cung (a,z) . Đặt $P = V \setminus \{a,z\}$, khi đó:

$$\sum_{e \in \text{Out}(a)} \varphi(e) = \sum_{e \in (P,P)} \varphi(e) = \sum_{e \in (P,\bar{P})} \varphi(e) = \sum_{e \in \text{In}(z)} \varphi(e)$$

13

Định lý 6.3

- ▶ Với mọi hàm tải φ và với mọi phép cắt $a-z$ trong mạng G , ta có:

$$|\varphi| \leq c(P, \bar{P})$$

14

Chứng minh định lý 6.3

- ▶ Thêm vào G một đỉnh a_0 và cạnh a_0a (hướng từ a_0 đến a), $c(a_0a) = \infty$. Ta được mạng G' . Trong G' đặt $\varphi'(a_0a) = |\varphi|$ và $\varphi'(e) = \varphi(e)$, $\forall e \in E$
Ta có:

$$\begin{aligned} |\varphi| = |\varphi'| &\leq \sum_{e \in (\bar{P} \cup \{a_0\}, P)} \varphi'(e) = \sum_{e \in (P, \bar{P} \cup \{a_0\})} \varphi'(e) \\ &= \sum_{e \in (P, \bar{P})} \varphi(e) \leq \sum_{e \in (P, \bar{P})} c(e) = c(P, \bar{P}) \end{aligned}$$

15

Hệ quả

- ▶ Với mọi hàm tải φ và mọi phép cắt $a-z$ trong mạng G . $|\varphi| = c(P, \bar{P})$ nếu và chỉ nếu thỏa 2 điều kiện:
 - $\forall e \in (\bar{P}, P), \varphi(e) = 0$
 - $\forall e \in (P, \bar{P}), \varphi(e) = c(e)$
- ▶ Khi $|\varphi| = c(P, \bar{P})$ thì φ là hàm tải có tải trọng lớn nhất và (P, \bar{P}) là phép cắt $a-z$ có trọng số nhỏ nhất

16

Định nghĩa:

- ▶ Cho một mạng G , đỉnh phát a và đỉnh thu z , φ là một hàm tải trên $G, (P, \bar{P})$: một phép cắt a - z
- ▶ Một chuyên a - z K là một đường đi vô hướng nối a với z
- ▶ Độ lệch tải của cung e : $s(e) = c(e) - \varphi(e)$
- ▶ Xem:

$$\varphi_K(e) = \begin{cases} 0 & : e \notin K \\ 1 & : e \in K \text{ và có hướng từ } a \text{ đến } z \\ -1 & : e \in K \text{ và } e \text{ có hướng từ } z \text{ đến } a \end{cases}$$

17

Thuật toán Ford-Fulkerson (Tìm một phép cắt a - z tối thiểu)

Input: Mạng G , đỉnh phát a và đỉnh thu z

Output: Tập P của phép cắt a - z tối thiểu (P, \bar{P})

Bắt đầu bằng 1 hàm tải φ bất kỳ trên G

1. Đánh dấu mọi đỉnh đều chưa xét, gán nhãn cho a là $(-, \Delta(a))$ với $\Delta(a) = \infty$. Đặt $p_0 = a$.
2. Xét p_0 .
 - a. Cạnh $e = \overrightarrow{p_0 q}$ với q chưa có nhãn và $s(e) > 0$ thì gán nhãn cho q là $(p_0^+, \min(\Delta(p_0), s(e)))$
 - b. Cạnh $e = \overleftarrow{q p_0}$ với q chưa có nhãn và $\varphi(e) > 0$ thì gán nhãn cho q là $(p_0^-, \min(\Delta(p_0), \varphi(e)))$
3. Nếu đỉnh z đã được gán nhãn \rightarrow 4, ngược lại \rightarrow 5.
4. Xác định một dây chuyên (vô hướng) từ a đến z dựa vào thành phần thứ 1 của nhãn. Cập nhật lại φ như sau:

$$\varphi(e) = \varphi(e) + \Delta(z) \times \varphi_K(e).$$
 Về bước 1.
5. Tìm 1 đỉnh p đã có nhãn nhưng chưa xét. Nếu tồn tại p , đặt $p_0 = p$, \rightarrow bước 2. Ngược lại dừng.

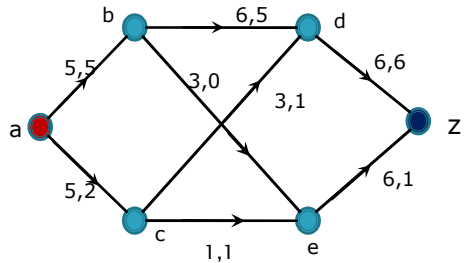
Thuật toán Ford-Fulkerson

- ▶ Sau khi thuật toán kết thúc. P là tập hợp các đỉnh đã có nhãn và đã xét.

20

Ví dụ: Tìm một hàm tại cực đại trên mạng G

➤ G với hàm tải ban đầu:

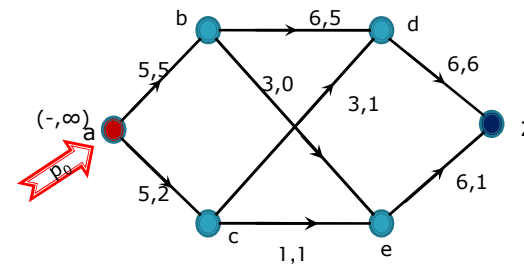


21

↳ **Lặp lần 1:**

➤ Gán nhãn cho đỉnh a là $(-, \infty)$, với $\Delta(a) = \infty$

➤ Đặt $p_0 = a$

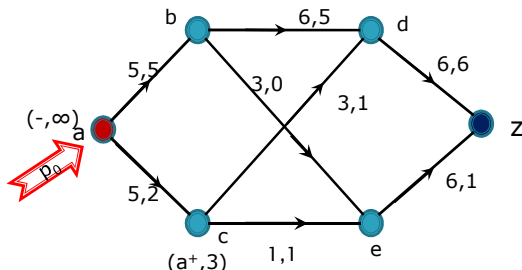


22

Xét các đỉnh kề với p_0 :

➤ Cạnh $e_1 = (a, b)$ có $s(e_1) = 0$ nên không xét

➤ Cạnh $e_2 = (a, c)$ có $s(e_2) = 3 > 0$ nên gán nhãn cho đỉnh c là: $(a^+, \min\{\Delta(p_0), s(e_2)\}) = (a^+, 3)$



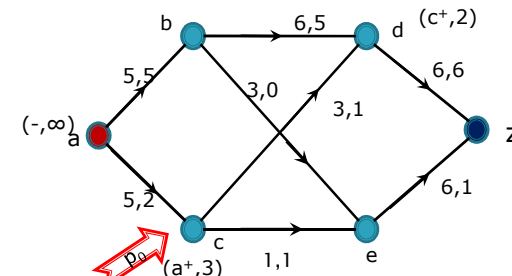
➤ Đỉnh z chưa được gán nhãn, đỉnh c đã gán nhãn nhưng chưa xét, đặt $p_0 = c$

23

Xét các đỉnh kề với p_0 :

➤ Cạnh $e_3 = (c, e)$ có $s(e_3) = 0$ nên không xét

➤ Cạnh $e_4 = (c, d)$ có $s(e_4) = 2 > 0$ nên gán nhãn cho đỉnh d là: $(c^+, \min\{\Delta(p_0), s(e_4)\}) = (c^+, 2)$



➤ Đỉnh z chưa được gán nhãn, đỉnh d đã gán nhãn nhưng chưa xét, đặt $p_0 = d$

24

$p_0=d$:

- Cạnh $e_5=(\overline{d,z})$ có $s(e_5)=0$ nên không xét
- Cạnh $e_6=(\overline{b,d})$ có $\varphi(e_6)=6>0$ nên gán nhãn cho đỉnh b là: **$(d^+, \min\{\Delta(p_0), \varphi(e_6)\}) = (d^+, 2)$**

➤ Đỉnh z chưa được gán nhãn, đỉnh b đã gán nhãn nhưng chưa xét, đặt $p_0=b$

25

$p_0=b$:

- Cạnh $e_7=(\overline{b,e})$ có $s(e_7)=3>0$ nên gán nhãn cho đỉnh e là: **$(b^+, \min\{\Delta(p_0), s(e_7)\}) = (b^+, 2)$**

➤ Đỉnh z chưa được gán nhãn, đỉnh e đã gán nhãn nhưng chưa xét, đặt $p_0=e$

26

$p_0=e$:

- Cạnh $e_8=(\overline{e,z})$ có $s(e_8)=5>0$ nên gán nhãn cho đỉnh z là: **$(e^+, \min\{\Delta(p_0), s(e_8)\}) = (e^+, 2)$**

➤ Đỉnh z đã được gán nhãn, tìm chuỗi a-z K: acdbez

27

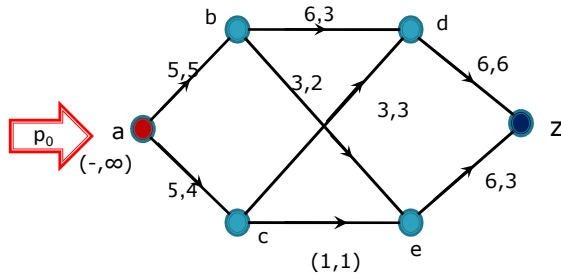
- Cập nhật lại hàm tải: $\varphi = \varphi + \Delta(z)\varphi_K$

$$\varphi_K(e) = \begin{cases} 0 & : e \notin K \\ 1 & : e \in K \text{ và có hướng từ a đến z} \\ -1 & : e \in K \text{ và e có hướng từ z đến a} \end{cases}$$

28

Lặp lần 2:

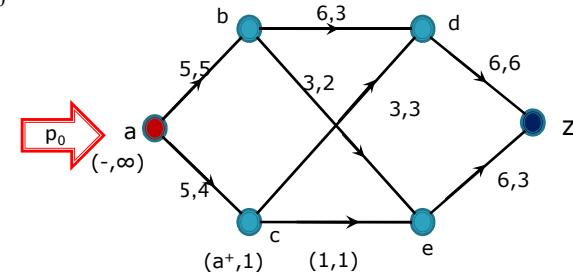
- Gán nhãn cho đỉnh a là $(-, \infty)$, với $\Delta(a) = \infty$
- Đặt $p_0 = a$



29

Lặp lần 2:

- Gán nhãn cho đỉnh a là $(-, \Delta(a))$, với $\Delta(a) = \infty$
- Đặt $p_0 = a$

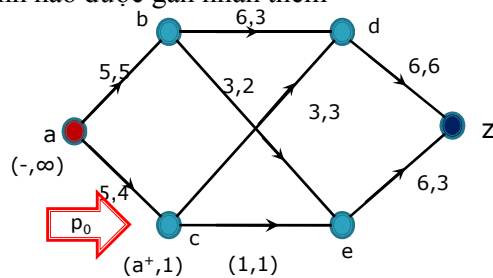


- Đỉnh z chưa gán nhãn, đỉnh c đã gán nhãn nhưng chưa được xét, đặt $p_0 = c$

30

Lặp lần 2:

- $p_0 = c$
- Không có đỉnh nào được gán nhãn thêm



- Đỉnh z chưa gán nhãn, không tìm được đỉnh p_0 khác. Dừng. Tập $P = \{a, c\}$ là tập tương ứng với phép cắt tối thiểu (P, \bar{P})

31

Định lý 6.4

- Khi kết thúc thuật toán Ford-Fulkerson thì φ là 1 hàm tải tối đại và (P, \bar{P}) là 1 phép cắt a-z tối tiểu.

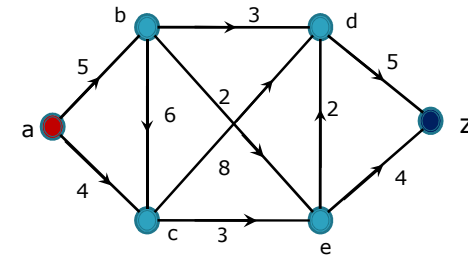
32

Định lý 6.5

- Trong một mạng G , tải trọng của 1 hàm tải tối đại bằng trọng số của một phép cắt a - z tối tiểu.

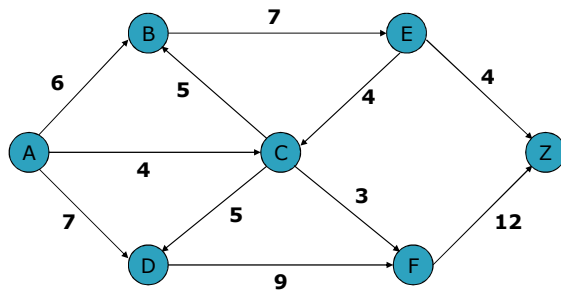
33

Bài tập: Tìm một phép cắt a - z tối tiểu trên các mạng sau:



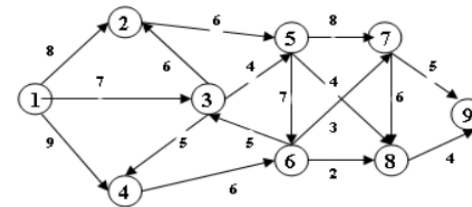
Đỉnh phát: a
Đỉnh thu: z

34



Đỉnh phát: a=A
Đỉnh thu: z=Z

35



Đỉnh phát: a=1
Đỉnh thu: z=9

36